

CÔNG TY CỔ PHẦN KARLTECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KARLTECH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KARLTECH JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KARLTECH .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108639680

3. Ngày thành lập: 08/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 10, Tòa nhà văn phòng Royal Building, 180 Triệu Việt Vương, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
3.	Bán buôn tổng hợp (trừ hàng hóa Nhà nước cấm)	4690
4.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh;	4773
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4530
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
9.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại)	8299
11.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
12.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
13.	Trồng cây hồ tiêu	0124
14.	Trồng cây cao su	0125
15.	Trồng cây chè	0127
16.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161

17.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
18.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
19.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
20.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
21.	Đại lý du lịch	7911
22.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
23.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6810
24.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Trồng cây ăn quả	0121
27.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210(Chính)
29.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
30.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
31.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4512
32.	Trồng cây cà phê	0126
33.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 60 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
35.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
37.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
38.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất (trừ các loại Nhà nước cấm)	4669
39.	Bốc xếp hàng hóa	5224

40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (không bao gồm đường hàng không) Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển ; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
41.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
42.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4511
44.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4513
45.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
46.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
47.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
50.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ương giống cây lâm nghiệp	0210
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
54.	Điều hành tua du lịch	7912
55.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
56.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
57.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
58.	Trồng cây điều	0123
59.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 08/03/2019 đến ngày 07/04/2019

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHAN MẠNH HÀ	Tổ dân phố số 9, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	30,000	001079010155	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	30,000		
2	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	215 A Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.800.000	18.000.000.000	60,000	001084006539	
			Tổng số	1.800.000	18.000.000.000	60,000		
3	ĐỖ XUÂN HÙNG	Số 11 ngõ 357 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	10,000	001086021295	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN MẠNH HÀ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 28/09/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 001079010155

Ngày cấp: 04/03/2016

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố số 9, Xã Duyên Thái, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 142, đường 3.6, khu đô thị Gamuda, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội